| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PHÚ TÂN**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 375/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18-9-2019
V/v tranh chấp "Hôn nhân gia đình-
Ly hôn, chia tài sản chung khi ly hôn"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà Dương Bích Tuyền

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Đặng Anh Đoan

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 213/2019/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2019 về tranh chấp *"Hôn nhân, gia đình – Ly hôn, chia tài sản chung khi ly hôn"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Hồng Ng, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Tổ 6, ấp Bình Tr 1, xã Bình Thạnh Đ, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Thanh H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 14, ấp Bình T 1, xã Phú B, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Chị Ng, anh H có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**:

*Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 04/5/2019, bản tự khai nguyên đơn chị Võ Thị Hồng Ng, bị đơn anh Lê Thanh H thống nhất trình bày:* thông qua mai mối, anh chị được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới vào tháng 12 năm 2018, không đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, vợ chồng cùng đi làm công nhân tại tỉnh Bình Dương, hôn nhân hạnh phúc đến khoảng tháng 4 năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là tiền, kinh tế, thường xuyên bất đồng quan điểm và chính thức ly thân đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: gồm 12 chỉ vàng 24 kara do cha mẹ anh H cho trong ngày cưới. Sau đó đã bán 5,8 chỉ vàng để mua 01 xe hiệu Honda biển kiểm soát 67K1 – 74176 do chị Ng đứng tên và quản lý sử dụng, trị giá xe 19.000.000 đồng; còn lại 6,2 chỉ vàng 24 kara và một cái tủ nhôm, 3 mặt kính (1,6m) trị giá 4.000.000 đồng hiện do anh H đang quản lý. Ngoài ra không còn tài sản chung nào khác. Chị Ng và anh H thống nhất tự thỏa thuận như sau: chị Ng được sở hữu và sử dụng xe 01 xe hiệu Honda biển kiểm soát 67K1 – 74176 trị giá 19.000.000 đồng; anh H được sở hữu và sử dụng 6,2 chỉ vàng 24 kara và một cái tủ nhôm, 3 mặt kính (1,6m) trị giá 4.000.000; anh H hoàn lại cho chị Ng 2.000.000đ giá trị chênh lệch. Tài sản chung anh chị đã thỏa thuận giải quyết xong, chị Ng rút lại yêu cầu chia tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Võ Thị Hồng Ng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lê Thanh H, yêu cầu được chia tài sản chung khi ly hôn nên xác định quan hệ "Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn, chia tài sản chung khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: anh Lê Thanh H là bị đơn có nơi cư trú tại tổ 14, ấp Bình Tây 1, xã Phú Bình, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Chị Ng, anh H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt; xét, đương sự vắng mặt đã cung cấp lời khai, trình bày rõ yêu cầu của mình nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: thông qua mai mối, chị Ng và anh H được cha mẹ hai bên tổ chức lễ cưới vào tháng 12 năm 2018, không đăng ký kết hôn. Xét, do anh chị chung sống không đăng ký kết hôn (điều này được Ủy ban nhân dân xã Phú Bình xác nhận từ ngày 02/02/2018 đến nay anh H chưa thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn với ai) theo quy định tại Điều 14 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao - Viện kiểm sát nhân dân Tối cao - Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hôn nhân gia đình nên pháp luật không công nhận chị Ng và anh H là vợ chồng.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung: tại đơn khởi kiện, chị Ng yêu cầu chia tài sản chung nhưng trong quá trình giải quyết vụ án chị rút lại yêu cầu này, xét, việc rút lại yêu cầu chia tài sản chung là tự nguyện, không trái quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận và đình chỉ xét xử yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn theo quy định tại Điều 244 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Về nợ chung phải thu, phải trả: không có

Ghi nhận lời trình bày đương sự không nợ chung ai, sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Ng và anh H phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Ngoài ra, các bên không tranh chấp về vấn đề gì khác.

[3] Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Anh H không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 244; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9; Điều 14 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 và khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Xử:

- Về hôn nhân: Không công nhận chị Võ Thị Hồng Ng và anh Lê Thanh H là vợ chồng.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung: Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu chia tài sản chung khi ly hôn của chị Võ Thị Hồng Ng.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: không có

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Hồng Ng phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình; được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.550.000đ theo biên lai thu số 0005745 ngày 16/5/2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, còn lại 1.250.000đ hoàn trả cho chị Ng.

Anh Lê Thanh H không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- UBND xã Phú Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
**(Đã ký)**

**Dương Bích Tuyền**